

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
lĩnh vực An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng của ngành Y tế
áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 101/2025/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang tại Tờ trình số 522/TTr-SYT ngày 25 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng của ngành Y tế áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (có Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh (đ/c Hòa);
- Công dịch vụ công quốc gia;
- Lưu: VT, PVHCC, ĐM.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Long

PHẦN I. DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI BỔ SUNG CỦA NGÀNH Y TẾ
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, CẤP XÃ					
I	Lĩnh vực: An toàn thực phẩm và dinh dưỡng					
1	1.013855	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế: - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến: (1) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang điểm tiếp nhận số 1: Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang. (2) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang điểm tiếp nhận số 2: số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang. - Gửi qua Dịch vụ công	- Phí: + Đối với cơ sở sản xuất nhỏ lẻ được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 250.000 đồng/lần/cơ sở. + Đối với cơ sở sản xuất khác (bao gồm cả cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh)	- Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực Y tế; - Quyết định 2076/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn thực phẩm quy định tại Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế; - Thông tư 67/2021/TT-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy

				trực tuyến toàn trình tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn. + Trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, phường: - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến: Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường. - Gửi qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn.	được giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 1.250.000 đồng/lần/cơ sở. + Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ dưới 200 suất ăn: 350.000 đồng /lần/cơ sở. + Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ từ 200 suất ăn trở lên: 500.000 đồng/lần/cơ sở.	định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn thực phẩm - Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. <i>(Bảng 50% mức thu phí quy định tại Biểu phí trong công tác an toàn thực phẩm ban hành theo Thông tư 67/2021/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn thực phẩm).</i> - Quyết định số 101/2025/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND tỉnh về phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quả ngành y tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.
--	--	--	--	--	--	---

PHẦN II.
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp xã áp dụng quy trình 20 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
01	1.013855	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế

2. Nội dung quy trình

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)		Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Đối với trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp	Đối với trường hợp nhận hồ sơ trực tuyến	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Công chức trực Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp xã	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Trưởng Phòng Chuyên môn sở Y tế, Phòng chuyên Môn cấp xã	02 ngày làm việc	02 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, Thụ lý hồ sơ	Chuyên viên phòng chuyên môn Sở Y tế, Phòng chuyên môn cấp xã	14 ngày làm việc	14 ngày làm việc	
Bước 4	Trình lãnh đạo đơn vị phê duyệt	Lãnh đạo Sở Y tế, Lãnh đạo UBND xã	02 ngày	02 ngày	
Bước 5	Trả kết quả	Công chức trực Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp xã	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	